

Bản án số: 40/2023/HS-PT

Ngày: 05/7/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Nguyên Tùng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Việt Hùng và ông Trần Minh Quang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Linh – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hồng – Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 05 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 36/2023/TLPT-HS ngày 25 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Trọng H, do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2023/HS-ST ngày 21/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện PH, tỉnh Phú Yên.

- Bị cáo bị kháng nghị: **Nguyễn Trọng H**, sinh năm 1988; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn NS, xã HQB, huyện PH, tỉnh Phú Yên; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; con ông Nguyễn Trọng M (chết) và bà Nguyễn Thị Thu S, sinh năm 1956; có vợ Nay H' Mi, sinh năm 1994 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2012; tiền sự: Không; tiền án: - Ngày 07/12/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/6/2018; - Ngày 24/4/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” và 01 năm 02 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/3/2021; tạm giam từ ngày 15/11/2022; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 15/11/2022, Nguyễn Trọng H từ thị trấn Phú Hòa đến thôn VP, xã HA, huyện PH; vào nhà ông Châu Văn B lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Redmi, trị giá 1.166.000 đồng. Tiếp tục đến nhà Phạm Ngọc A lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu OPPO A54 trị giá 4.103.750 đồng thì bị bắt quả tang.

Quá trình điều tra xác định Nguyễn Trọng H còn thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện PH, tỉnh Phú Yên như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 08 giờ 50 phút ngày 24/8/2022, Nguyễn Trọng H đến chùa Khương Sơn thuộc thôn Hạnh Lâm, xã HQB, huyện PH do bà Võ Thị X làm trụ trì, lấy trộm 01 chuông đồng, trị giá 10.000.000 đồng, đem đến tiệm mua phở liệu của bà Phạm Thị Thu V ở thôn N, xã BN, thành phố TH bán được 1.200.000 đồng, tiêu xài.

Vụ thứ hai: Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 13/9/2022, Nguyễn Trọng H đến thôn Mậu Lâm Bắc, xã HQB, huyện PH; vào nhà ông Trương Minh L lấy trộm 01 máy tính xách tay hiệu Asus, trị giá 3.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung A32, trị giá 5.144.000 đồng. Huy đem điện thoại đến cửa hàng điện thoại Trung Tuấn tại số 123 Lê Thành Phương, phường 8, thành phố TH bán cho ông Nguyễn Thành T lấy 1.300.000 đồng tiêu xài, còn máy tính đem về nhà cất giấu.

Vụ thứ ba: Khoảng 15 giờ ngày 01/11/2022, Nguyễn Trọng H đến khu phố Định Thọ 2, thị trấn P, huyện PH; vào nhà ông Trần Văn L lấy trộm 01 lồng chim, trị giá 500.000 đồng, bên trong có 01 con chim chào mào, trị giá 1.000.000 đồng, đem bán cho 01 người đàn ông không xác định được danh tính lấy 500.000 đồng tiêu xài.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2023/HS-ST ngày 21/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện PH, tỉnh Phú Yên đã tuyên bị cáo Nguyễn Trọng H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Áp dụng Điểm g, Khoản 2 Điều 173; Điểm s, r Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g, Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Phạt bị cáo Nguyễn Trọng H 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/11/2022.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự ; Bị cáo Nguyễn Trọng H phải trả cho ông Trương Minh L 5.144.000 đồng, bà Võ Thị X 10.000.000 đồng, ông Trần Văn L 1.500.000 đồng.

Về biện pháp tư pháp khác : Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 3.000.000 đồng khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phần xử lý vật chứng , án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/5/2023 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên ban hành Quyết định kháng nghị số 03/QĐ-VKS-P7; theo hướng không tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 3.000.000 đồng đối với bị cáo Nguyễn Trọng H.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trọng H vẫn khai nhận về tình tiết vụ án như nội dung bản án sơ đã tuyên.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điểm d, Khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Chấp nhận Quyết định kháng nghị số 03/QĐ-VKS-P7 ngày 18/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên – Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2023/HS-ST ngày 21/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa , tỉnh Phú Yên, theo hướng không tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 3.000.000 đồng đối với bị cáo Nguyễn Trọng H.

Bị cáo Nguyễn Trọng H không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bị cáo Nguyễn Trọng H đã tái phạm, nhưng không tích cực sửa chữa lỗi lầm, từ ngày 24/8/2022 đến ngày 15/11/2022 tiếp tục thực hiện nhiều vụ trộm cắp trên địa bàn huyện Phú Hòa , tỉnh Phú Yên , chiếm đoạt tài sản của nhiều người có tổng giá trị 24.913.750 đồng; nên đã bị cấp sơ thẩm xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điểm g, Khoản 2 Điều 173; Điểm s, r Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g, Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên. Hội đồng xét xử, thấy: Bản án sơ thẩm đã buộc bị cáo Nguyễn Trọng H phải trả lại toàn bộ giá trị tài sản chiếm đoạt cho các bị hại, ông Trương Minh L 5.144.000 đồng, bà Võ Thị X 10.000.000 đồng, ông Trần Văn L 1.500.000 đồng là phù hợp với Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 585, 589 Bộ luật Dân sự.

Theo Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự quy định : “Đối với vật, tiền bị người phạm tội chiếm đoạt thì không tịch thu mà trả lại cho chủ sở hữu hoặc

người quản lý hợp pháp”. Bị cáo Nguyễn Trọng H đã bị án sơ thẩm tuyên buộc trả lại toàn bộ giá trị tài sản chiếm đoạt cho các bị hại , thì số tiền 3.000.000 đồng bị cáo có được từ việc bán tài sản do trộm cắp mà có phải là của bị cáo. Việc án sơ thẩm vừa buộc bị cáo trả lại giá trị tài sản chiếm đoạt cho các bị hại, vừa phải nộp lại số tiền 3.000.000 đồng có được từ bán tài sản trộm cắp để sung vào ngân sách Nhà nước là gây thiệt hại cho bị cáo.

Do đó, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên, không tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 3.000.000 đồng đối với bị cáo Nguyễn Trọng H là có căn cứ chấp nhận.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

[4] Bị cáo Nguyễn Trọng H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm d Khoản 2, Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên – Sửa bản án sơ thẩm về biện pháp tư pháp khác , theo hướng không buộc bị cáo Nguyễn Trọng H nộp lại số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) để tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trọng H phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

1. Về hình phạt: Áp dụng Điểm g, Khoản 2 Điều 173; Điểm s, r Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g, Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng H – 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/11/2022.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 585, 589 Bộ luật Dân sự;

Buộc bị cáo Nguyễn Trọng H phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho các bị hại, ông Trương Minh L 5.144.000đ (Năm triệu , một trăm bốn mươi bốn nghìn đồng), bà Võ Thị X 10.000.000đ (Mười triệu đồng), ông Trần Văn L 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

3. Bị cáo Nguyễn Trọng H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao Đà Nẵng (1);
- VKSND cấp cao Đà Nẵng (1);
- TAND huyện PH (2);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- VKSND huyện PH (1);
- Công an huyện PH (1);
- PV06;
- Sở Tư pháp (1);
- P.KTNV (1);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn (1); lưu hồ sơ (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Nguyên Tùng

